

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/NAVAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **HỘ KINH DOANH - NAVAN**

Địa chỉ: **Số 160, Tổ 7, ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, TX. Bình Long, tỉnh Bình Phước.**

Điện thoại: **0352.047.479**

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: **4418003623**

Ngày cấp: **19/07/2017**

Cơ sở đã được phòng Kinh tế thị xã Bình Long xác nhận Bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm ngày 26 tháng 3 năm 2024.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Bột Ngũ Cốc**

2. Thành phần: **Đậu Nành, Đậu Đò, Đậu Xanh, Đậu Đen, Đậu Trắng, Hạt Sen, Mè Đen, Hạt Macca, Óc Chó.**

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: **01 năm sử dụng kể từ ngày sản xuất.**

(Hạn sử dụng in trên bao bì)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: **Hộp nhựa, lon thiếc, túi nhựa, túi giấy, tộp bột**

Trọng lượng: **20gr, 250gr, 300gr, 400gr, 500gr, 700gr, 800gr, 850gr**

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất): **HỘ KINH DOANH – NAVAN**

Địa chỉ: **Số 160, Tổ 7, ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, TX. Bình Long, tỉnh Bình Phước.**

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty sản xuất thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

-Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y tế về việc quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm;

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố	Thời gian giám sát định kỳ
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CPU/g	1.4×10^2	12 tháng
2	Coliforms	CPU/g	≤ 10	12 tháng
3	Escherichia coli	CPU/g	0	12 tháng
4	Clostridium perfringens	CPU/g	≤ 10	12 tháng

5	Bacillus cereus	CPU/g	≤ 10	12 tháng
6	Tổng bào tử nấm men nấm mốc	CPU/g	≤ 10	12 tháng
7	Samonella aureus	CPU/g	≤ 10	12 tháng

- QCVN 8-1: 2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;

- QCVN 8-2: 2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố	Thời gian giám sát định kỳ
1	Chì (Pb)	Mg/kg	0	12 tháng
2	Cadimi (Cd)	Mg/kg	0	12 tháng
3	Deoxynivalenol	$\mu\text{g/kg}$	0	12 tháng
4	Hàm lượng Aflatoxin B1	$\mu\text{g/kg}$	0	12 tháng
5	Hàm lượng Aflatoxin tổng	$\mu\text{g/kg}$	0	12 tháng
6	Ocharatoxin A	$\mu\text{g/kg}$	0	12 tháng
7	Zearalenone	$\mu\text{g/kg}$	0	12 tháng

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Phước, ngày 07 tháng 4 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Kiều Trang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bình Long, ngày 26 tháng 3 năm 2024

BẢN CAM KẾT

Bảo đảm an toàn thực phẩm

Kính gửi: Phòng Kinh tế thị xã Bình Long

Tôi là: Nguyễn Thị Kiều Trang

Số CCCD: 075172018896 Ngày cấp: 22/8/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 7, ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Cơ sở sản xuất/kinh doanh: HỘ KINH DOANH NAVAN

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: 160 tổ 7, ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Mặt hàng sản xuất/kinh doanh: Sản xuất bột ngũ cốc

Điện thoại: 0352047479 Email:

Tôi cam kết thực hiện đúng các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất/kinh doanh thực phẩm và chịu hoàn toàn trách nhiệm về những hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật với những nội dung sau:

1. Cơ sở tuân thủ đầy đủ các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện, nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, nguồn nước sạch để sản xuất/kinh doanh thực phẩm, các quy định về bảo quản, vận chuyển thực phẩm.

2. Cơ sở tuân thủ quy định về sức khỏe, kiến thức và thực hành của người trực tiếp sản xuất/kinh doanh thực phẩm theo quy định.

Bản cam kết có hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký, được làm thành 02 bản có giá trị như nhau (cơ quan tiếp nhận giữ 01 bản, cơ sở giữ 01 bản).

**Xác nhận của cơ quan
tiếp nhận Bản cam kết**

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Đông Tấn Sinh

Chủ sở hữu sản xuất/kinh doanh

Trang

Nguyễn Thị Kiều Trang

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số hộ kinh doanh: 8131129851

Mã số đăng ký hộ kinh doanh: 44I8003623

Đăng ký lần đầu: ngày 13 tháng 07 năm 2017

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 19 tháng 07 năm 2017

1. Tên hộ kinh doanh: HỘ KINH DOANH NAVAN

2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: 160 tổ 7, ấp Thanh Xuân, Xã Thanh Phú, Thị xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0352047479

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất bột và tinh bột (tinh bột nghệ, bột ngũ cốc)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

4. Vốn kinh doanh:

Vốn kinh doanh (Bằng số): 15.000.000 đồng

Vốn kinh doanh (Bằng chữ): Mười lăm triệu đồng.

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh:

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 24/01/1972 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số căn cước công dân/chứng minh nhân dân: 285377778

Ngày cấp: 23/08/2008 Nơi cấp: CA Bình Phước

Địa chỉ thường trú: 160 tổ 7, ấp Thanh Xuân, Xã Thanh Phú, Thị xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 160 tổ 7, ấp Thanh Xuân, Xã Thanh Phú, Thị xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

Ghi chú: Được cấp lại ngày 14 /09/2023



NEW

BỘT NGŨ CỐC

NAVAN[®]

Gia Truyền

Dinh Dưỡng Nguyên Sơ Từ Cội Nguồn

GIÁ NIÊM YẾT
245.000 VNDKHỐI LƯỢNG TÍNH
800GBỘT NGŨ CỐC
Chính HiệuNAVAN[®]

Dinh dưỡng nguyên sơ từ cội nguồn

Ngũ cốc là dinh dưỡng nguyên sơ từ cội nguồn sự sống mà thiên nhiên ban tặng. Bột ngũ cốc Navan được sản xuất theo phương pháp gia truyền giúp lưu giữ tinh túy, dinh dưỡng, hương vị từ 9 loại hạt gồm: Hạt maca, hạt sen, hạt óc chó, đậu đỏ nhỏ hạt, đậu xanh, đậu đen xanh lòng, đậu trắng nhỏ hạt, đậu nành, mè đen.

Sức sống từ bột ngũ cốc

- ✦ Là thức uống thơm ngon, thanh mát, cung cấp các dưỡng chất cần thiết cho mọi lứa tuổi, hỗ trợ phục hồi sức khỏe cho người thường xuyên mệt mỏi vì tính chất công việc, người tập luyện thể thao, tăng cường sự sáng khoái, hứng khởi.
- ✦ Hỗ trợ phục hồi sức khỏe sau bệnh dậy, bổ máu, tốt cho tim mạch.
- ✦ Tăng cường dưỡng chất thiết yếu cho phụ nữ mang thai. Giúp phục hồi sức khỏe cho mẹ sau sinh, lợi sữa, đem lại nguồn dinh dưỡng dồi dào cho mẹ và bé.

Pha & khai hương vị

- ✦ Cho một ít sữa đặc vào ly, rót 200ml nước sôi (100°C). Sau đó cho 25g bột ngũ cốc (khoảng 3 muỗng ăn) khuấy đều.



- ✦ Một ly ngũ cốc Navan thơm ngon đầy dinh dưỡng đã sẵn sàng cho bạn thưởng thức

- ✦ Cách uống hỗ trợ giảm cân: Uống mỗi ngày 2 lần, trước bữa ăn 20 phút, pha với đường ăn kiêng. Chế độ này giúp hạn chế cảm giác đói trước bữa ăn & giảm lượng thức ăn mỗi bữa nhưng vẫn đảm bảo dinh dưỡng cho cơ thể.

- ✦ Cách uống hỗ trợ tăng cân: Uống mỗi ngày 2 lần, sau bữa ăn 20 phút, pha cùng với sữa đặc. Chế độ này là bữa phụ bổ sung dinh dưỡng hỗ trợ quá trình tăng cân.

GIẤY CHỨNG NHẬN
Số An Toàn Thực Phẩm:
57/2024/NNPTNT-BP

Xuất xứ: Việt Nam
Sản xuất tại:
XUÂN NAVAN
Địa chỉ: 16/2, Tổ 7, Ấp Thanh Xuân, Xã Thanh Phú,
Thị Xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước.
Website: www.nguocnavanachinhieu.com



HOTLINE 098.2227.339

SCAN TO
SEE MORE

- ✦ Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp và những nơi ẩm thấp. Cách tốt nhất là để sản phẩm vào ngăn mát tủ lạnh.

HÀM LƯỢNG DINH DƯỠNG

Carbohydrat (Hằng bao gồm sữa) (%) / Carbohydrat (Not included fiber) (%)	47.0 +/- 5	%
Hằng lượng (Tinh bột) Protein, sữa, carbohydrate không bao gồm sữa (%) / Protein, milk, carbohydrate from protein, fat and carbohydrate not included fiber (%)	28.0 +/- 0.5	Kcal/100g
Đạm (%) / Protein (%)	24.8 +/- 0.5	%
Béo béo (%) / Total fat (%)	10.6 +/- 0.5	%
Natri (Na) (%) / Sodium (Na) (%)	20.3 +/- 0.5	mg/kg
Đường tổng (tính theo glucose) (%) / Total sugar (as glucose) (%)	4.86 +/- 0.5	%

THÀNH PHẦN 9 VỊ

Hạt sen / Lotus seed	10	%
Cao chi / Walnut	8	%
Mè đen / Black sesame	8	%
Đậu xanh / Mung bean	20	%
Đậu đỏ / Adzuki bean	15	%
Đậu đen / Black bean	10	%
Đậu trắng / Black-eyed pea	10	%
Đậu nành / Soybean	35	%
Mè đen / Sesame seed	5	%

Thời hạn sử dụng: 3 tháng kể từ ngày mở bao bì.
Ngày sản xuất và hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

Sản xuất tại: **XUỐNG NAVAN**

Địa chỉ: 160, Tổ 7, Ấp Thanh Xuân, Xã Thanh Phú,
Thị Xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước.

Website: www.ngucocnavanchinhhieuhieu.com

Thành phần: xem trên bao bì

Bảo quản: nơi khô ráo và thoáng
mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

BỘT NGŨ CỐC

NAVAN[®]

Gia Truyền

Dinh dưỡng nguyên sơ từ cội nguồn



20 Gram
Khối lượng tịnh

Cách pha:

Cho 1 ít sữa đặc vào ly, rót 140 - 150ml nước sôi vào khuấy.

Sau đó cho gói ngũ cốc vào khuấy đều (nếu thích mát lạnh có thể thêm đá).

- Hỗ trợ giảm cân: uống 2 lần/ngày trước bữa ăn 20 phút.
- Hỗ trợ tăng cân: uống 2 lần /ngày sau bữa ăn 20 phút.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: AVA2240300089-1

Tên khách hàng/ Client's Name : HỘ KINH DOANH - NAVAN
Địa chỉ/ Client's Address : Số 160, tổ 7, ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) : 26/02/2024
received
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 26/02/2024 - 02/03/2024
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 02/03/2024
Thông tin mẫu/ Name of Sample : BỘT NGŨ CỐC
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong bao bì kín
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Cadimi (Cd)(*) / Cadmium (Cd)(*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.01)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/011 (Ref.AOAC 999.10-2005- Pb and Cd)
2	Chì (Pb)(*) / Lead (Pb)(*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.02)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/012 (Ref.AOAC 999.10-2005- Pb and Cd)
3	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	2.1×10^2	CFU/g	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
4	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
5	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
6	Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	AOAC 975.55
7	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
8	Bacillus cereus (*) / Bacillus cereus (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	AOAC 980.31



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

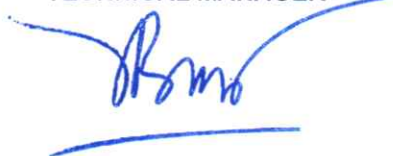
Mã số/ Ref. No: AVA2240300089-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
9	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc / Total spores of yeasts and moulds	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	Ref. TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)
10	Ochratoxin A (*) / Ochratoxin A (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.3)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/092 (Ref. EN 17194:2019)
11	Deoxynivalenol (Vomitoxin) (*) / Deoxynivalenol (Vomitoxin) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 7)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/093 (Ref. EN 17194:2019)
12	Zearalenone (*) / Zearalenone (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 7)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/094 (Ref. TCVN 10640: 2014, EN 15850:2010)
13	Aflatoxin tổng số (B1. B2. G1. G2) (*) / Sum of Aflatoxin (B1. B2. G1. G2) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.1)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/091 (Ref. TCVN 6953:2001, TCVN 7596:2007 (ISO 16050:2003))
14	Aflatoxin B1 (*) / Aflatoxin B1 (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.1)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/091 (Ref. TCVN 6953:2001, TCVN 7596:2007 (ISO 16050:2003))

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS) : Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD : Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ : Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



BÙI TÂN BÌNH

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



NGUYỄN MINH NHỰT

